

Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 15 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Vàng Thị H, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Bản Đ, xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch.
- Anh Lò Văn Tr, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Bản Đ, xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 05/7/2013 tại Ủy ban nhân dân xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 46, ngày 05/7/2013 của Ủy ban nhân dân xã M Th cấp cho chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr xác định quan hệ hôn nhân của chị H, anh Tr là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh Lò Văn Tr và Chị Vàng Thị H sinh sống tại xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch. Sống chung hạnh phúc từ khi về chung sống và đăng ký kết hôn năm 2013 đến đầu năm 2022. Đến tháng 5 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh, chị không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã ly thân từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay.

Ngày 21/10/2024 chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên công nhận chị H và anh Tr thuận tình ly hôn. Kèm

theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 giữa chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr xác định chị H và anh Tr thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr có ba con chung chưa thành niên là Lò Thị Lan A, sinh ngày 02/02/2013; Lò Thị S, sinh ngày 17/8/2014 và Lò Thị Ánh Ng, sinh ngày 12/6/2019. Anh Lò Văn Tr và chị Vàng Thị H thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao cho chị Vàng Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Lò Thị Lan A và Lò Thị S cho đến khi hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Giao cho anh Lò Văn Tr là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lò Thị Ánh Ng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con chung chưa thành niên do vậy cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Vàng Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Lò Thị Lan A và Lò Thị S đến khi hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động. Giao cho anh Lò Văn Tr là người trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lò Thị Ánh Ng đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Sau khi ly hôn chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó chị Vàng Thị H và anh Lò Văn Tr mỗi người phải chịu là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, để chị Vàng Thị H nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị Vàng Thị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự theo biên lai số: **0001224**, ngày **23/10/2024** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu số tiền đã nộp nay chuyển thành lệ phí giải quyết dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu